

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 06/2021/HS-ST

Ngày: 14-01-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Việt Chiến

Bà Trần Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 139/2020/TLHS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Viết K, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Đàn T, xã Tam Đ, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: chạy xe lôi; giới tính: nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không; trình độ học vấn: 3/12; con ông Hồ L, sinh năm 1961 và bà Ngô Thị N, sinh năm 1960, có vợ là Trần Thị Trúc P, sinh năm 1976 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 14-5-1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản Xã hội chủ nghĩa.

Ngày 18-10-2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Tam Kỳ xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Phan Xuân T, sinh năm 1964; trú tại: khối phố Phương Hòa Đ, phường Hòa T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn H, sinh năm 1966; trú tại: khối phố 8, phường AS, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn C, sinh năm 1972; trú tại: Khối phố Phương Hòa T, phường Hòa T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).
2. Bà Lê Thị B, sinh năm 1944 (vắng mặt);
3. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1974 (có mặt);
4. Bà Lê Thị T, sinh năm 1952 (có mặt);
5. Ông Phan Duy H, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Cùng trú tại: khối phố Phương Hòa Đ, phường Hòa T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 15/12/2019, tại nhà ông Phan Xuân T (sinh năm 1964) thuộc khối phố Phương Hòa Đ, phường Hòa T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam tổ chức gặp mặt bạn bè đi bộ đội cùng khóa. Tại đây, ông T ngồi uống bia ở hiên trước nhà với các ông N, C (cùng trú tại huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam); Tr (trú tại huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam) và Nguyễn H (sinh năm 1966, trú tại: Khối phố 8, phường AS, thành phố Tam Kỳ). Một lúc sau, Nguyễn C (sinh năm 1972, trú tại: Khối phố Phương Hòa T, phường Hòa T, thành phố Tam Kỳ) và Nguyễn Xuân T (sinh năm 1974, trú tại: Khối phố Phương Hòa Đ, phường Hòa T, thành phố Tam Kỳ), ông Cao Văn B (sinh năm 1966, trú tại: Khối phố Phương Hòa Đ, phường Hòa T, thành phố T, cạnh nhà T) đến ngồi uống bia cùng những người nêu trên. Do nhà xa nên ông N, C và Tr ra về trước. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, ông T đi bộ ra đường bê tông trước nhà để tiễn ông H về. Ông H vào nhà đối diện nhà ông T lấy xe mô tô của mình gửi trước đó còn ông T đứng trên đường bê tông trước nhà đối diện bên phải nhà mình thì thấy Hồ Viết K điều khiển xe mô tô từ hướng Quốc lộ 1A chạy đến nhà Huỳnh Ngọc V (sinh năm 1984) tại khối phố Phương Hòa Đ, phường Hòa T, thành phố Tam Kỳ, đối diện bên trái nhà ông T để xem hoa lan. Thấy K chạy xe nhanh, ông T nói nhiều câu nhưng K chỉ nghe “*mi chạy xe ẩu*”. K nghe vậy dừng xe vuông góc với cổng nhà V, trục bánh xe sau ngay trên mép bên phải đường bê tông hướng Quốc lộ 1A vào khu dân cư và nói “*tôi cắt côn xe đi chậm rồi, ẩu đâu*” đồng thời xuống xe đứng bên cạnh xe mô tô của mình cách đuôi xe 0,3m, cách tường nhà ông T 3,8m. Lúc này, ông T tiến về hướng K, K nhìn thấy nhưng không quan tâm. Ông T vừa đi vừa dùng tay phải chỉ về phía mặt K, vừa nói gì K không nghe rõ. Khi ông T đến vị trí cách K 1,4m, cách tường nhà ông T 3,2m thì K quay mặt lại đối diện ông T, lúc ngón tay của ông T còn cách mặt của K khoảng 25 cm thì K dùng tay phải đưa lên gạt tay ông T ra khỏi vị trí trước mặt mình theo hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải, trúng vào mặt ngoài cánh tay phải của ông T, làm ông T ngã ngửa ngay xuống nền đường bê tông gây chấn thương sọ não, nằm bất động.

Thấy ông T bị ngã, nằm trên đường bê tông, H, Th, C chạy đến giữ K lại. Ông H nghĩ rằng K đánh ông T nên dùng tay đánh vào mặt K 02 cái gây thương

tích chấn thương hàm mặt, sập sống mũi. Thấy vụ việc đánh nhau, người dân gọi điện báo Công an phường Hòa T đến lập biên bản sự việc.

Ngay sau khi sự việc xảy ra ông T được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Quảng Nam điều trị. Hồ Viết K sau khi về nhà thấy đau nhức ở mặt và mũi nên ngày 17/12/2019 đến Bệnh viện đa khoa Quảng Nam để điều trị.

Kết luận tại Bản giám định thương tích số 17/GĐTT.20 ngày 30/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam, kết luận thương tích chi tiết của Phan Xuân T là: 34% (Ba mươi bốn phần trăm).

Kết luận tại Bản giám định thương tích số 42/GĐTT.20 ngày 13/02/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam, kết luận thương tích chi tiết của Hồ Viết K là 09% (*chín phần trăm*).

Hồ Viết K không có yêu cầu khởi tố đối với thương tích do Nguyễn H gây ra cho mình. Ngày 05/01/2021 bị cáo có đơn kêu oan; tại phiên tòa bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội "Vô ý gây thương tích" của mình đã gây ra cho bị hại và đề nghị khởi tố ông Nguyễn H và những người đã gây thương tích cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại Phan Xuân T yêu cầu bồi thường số tiền 64.724.579đ; Hồ Viết K đã bồi thường cho ông T được số tiền 2.060.000đ (tiền do Nguyễn H bồi thường cho K). Phan Xuân T yêu cầu K tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 62.664.579đ.

Tại Cáo trạng số 91A/CT-VKSTK-HS ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Hồ Viết K về tội "*Vô ý gây thương tích*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường chi phí hợp lý cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình và thừa nhận hành vi vô ý gây ra thương tích cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo đối với bị hại, đối chiếu lời khai của bị cáo với bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử kết luận:

Ngày 15-12-2019, tại đường bê tông trước nhà ông Phan Xuân T, phường Hòa T, thành phố Tam Kỳ, do có cãi vã với nhau về việc điều khiển xe máy, nên khi ông T vừa đi vừa dùng tay phải chỉ về phía mặt bị cáo, bị cáo quay mặt lại đối diện ông T, lúc này, ngón tay của ông T còn cách mặt của bị cáo khoảng 25 cm, thì bị cáo K dùng tay phải đưa lên, gạt tay ông T ra khỏi vị trí trước mặt mình theo hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải, trúng vào mặt ngoài cánh tay phải của ông T, vô ý làm ông T ngã ngửa xuống nền đường bê tông, phần sau đầu của ông T đập xuống nền đường gây thương tích tỷ lệ 34%.

Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, không mong muốn hậu quả xảy ra với bị hại nhưng khi dùng tay gạt tay ông T, đã vô ý gây ra thương tích cho bị hại. Do đó, hành vi trên của bị cáo Hồ Viết K đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vô ý gây thương tích*” tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Cáo trạng số 91A ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo là vô ý, gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, của bị hại, làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Tuy nhiên đánh giá tính chất, nguyên nhân, mục đích hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo mang tính chất nhất thời, việc bị cáo gạt tay bị hại với mục đích không để bị hại chỉ tay vào người bị cáo, vì vậy cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Quá trình tố tụng, xét bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình và nuôi 05 con dưới 18 tuổi, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; bị cáo tham gia đội xe ôm tự quản tại khu vực KL, xã Tam Đ, huyện Phú N, góp phần cho Đội xe ôm tự quản của bị cáo tham gia đạt giấy khen của Ủy ban nhân dân xã Tam Đ và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam về việc có thành tích trong việc giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, 02 lần bị xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản vào năm 1999 và 2001, tuy nhiên xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục là phù hợp. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng nghĩa vụ khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự; vấn đề liên quan khác:

-*Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại Phan Xuân T yêu cầu buộc bị cáo Hồ Viết K phải bồi thường với tổng số tiền 64.724.579 đồng, cụ thể:

Tiền viện phí điều trị, khám chữa bệnh tại 04 bệnh viện là 5.709.579 đồng. Tiền xe cấp cứu là 920.000 đồng. Tiền mất thu nhập là 18 ngày x 300.000 đồng/ngày = 5.400.000 đồng. Tiền công người chăm sóc là 18 ngày x 300.000

đồng/ngày = 5.400.000 đồng. Tiền mất thu nhập của bị hại sau khi xuất viện là 72 ngày x 300.000 đồng/ngày = 21.600.000 đồng. Tiền mất thu nhập của người nhà chăm sóc sau khi xuất viện là 12 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.600.000 đồng. Tiền mua sữa, bồi dưỡng khi nằm viện là 5.000.000 đồng, tiền thuốc là 500.000 đồng. Tiền giám định là 1.695.000 đồng. Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 10 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 14.900.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 2.066.000 đồng, số tiền còn lại bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là 62.664.579 đồng.

Hội đồng xét xử xét:

- Tiền giám định 1.695.000 đồng, tiền xe cấp cứu 920.000 đồng, tiền thuốc 500.000 đồng, tiền mua sữa, bồi dưỡng khi nằm viện 5.000.000 đồng là những chi phí hợp lý, bị hại cung cấp đầy đủ hóa đơn nên chấp nhận.

- Tiền viện phí điều trị, khám chữa bệnh tại 4 bệnh viện, bị hại cung cấp được hóa đơn chứng từ là 5.158.795 đồng nên chỉ chấp nhận số tiền này.

- Tiền mất thu nhập của bị hại trong những điều trị tại bệnh viện 18 ngày x 300.000 đồng/ngày = 5.400.000 đồng; bị hại khai có công việc là làm bún với thu nhập ổn định, tuy nhiên tính chất công việc của bị hại là lao động phổ thông nên chỉ chấp nhận mức 18 ngày x 250.000 đồng = 4.500.000 đồng.

- Tiền công người chăm sóc (tiền mất thu nhập của người chăm sóc bị hại trong 18 ngày x 300.000 đồng/ngày = 5.400.000 đồng); người chăm sóc bị hại và vợ bị hại, cũng với tính chất công việc lao động phổ thông nên chỉ chấp nhận mức 18 ngày x 200.000 đồng = 3.600.000 đồng.

- Đối với mất thu nhập của bị hại sau khi xuất viện: 72 ngày x 300.000 đồng/ngày = 21.600.000 đồng và tiền mất thu nhập của người nhà chăm sóc sau khi xuất viện: 12 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.600.000 đồng. Hội đồng chấp nhận cho bị cáo tiền mất thu nhập do nghỉ dưỡng sau khi xuất viện là 30 ngày x 250.000 đồng/ngày = 7.500.000 đồng. Các khoản thiệt hại khác không chứng minh được nên không có căn cứ chấp nhận.

- Đối với tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm 10 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 14.900.000 đồng. Bị hại bị thương tích với tỷ lệ 34%, tuy nhiên hành vi của bị cáo là lỗi vô ý, khi sự việc xảy ra bị hại đang trong tình trạng có nồng độ cồn, xét lỗi của các bên, nên chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền là 06 tháng x 1.490.000 đồng = 8.940.000 đồng là phù hợp.

Tổng cộng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại 37.813.795 đồng, bị cáo đã bồi thường cho bị hại là 2.066.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 35.747.795 đồng.

- Vấn đề liên quan khác:

Đối với thương tích của bị cáo Hồ Viết K do ông Nguyễn H gây ra là 9%, quá trình điều tra, truy tố bị cáo không yêu cầu khởi tố vụ án. Ngày 05/01/2021 bị cáo có đơn yêu cầu đề nghị khởi tố đối với hành vi trên, tuy nhiên xét hành vi này dưới 11% và không thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a đến điểm k, khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 nên không đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây

thương tích; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông H là phù hợp, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bị cáo.

Không xác định được lai lịch của nhóm 4 người đã đánh vào người bị cáo. Không nên không có căn cứ giải quyết.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Hồ Viết K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 138; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 584, 585; 586; 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn K phạm tội “*Vô ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn K 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Hồ Viết K cho UBND xã Tam Đ, huyện N, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tam Đ, huyện N, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết định thi hành và bản sao bản án.

2. Buộc bị cáo Hồ Văn K phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Phạm Xuân T số tiền 35.747.795 đồng (*Ba mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Phạm Xuân T có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Hồ Viết K không bồi thường số tiền trên thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Bị cáo Hồ Viết K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.787.389 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- Công an TP Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

